TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH PHƯỚC** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **60**/2023/QĐST-DS	*Ninh Phước, ngày **06** tháng **12** năm **2023***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 157/2023/TLST-DS, ngày 03 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Th, sinh năm: 1972.

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Hòa Ninh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Quốc V, sinh năm: 1987.

Nơi cư trú: Số 56 Phạm Ngũ Lão, tổ 15, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền ngày 22 tháng 11 năm 2023).

- *Bị đơn:*

1. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1991.
2. Ông Trương Văn N, sinh năm: 1990.

Cùng cư trú: Thôn Từ Tâm 1, xã Phước Hải, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vợ chồng bà Nguyễn Thị P ông Trương Văn N đồng ý trả tổng khoản nợ cho bà Trần Thị Th là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng).

"Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác".

2.2 Về án phí: Miễn 50% án phí dân sự cho vợ chồng bà Nguyễn Thị P ông Trương Văn Nguyên do gia đình đang khó khăn về kinh tế. Vợ chồng bà Nguyễn Thị Phiếp ông Trương Văn N còn phải chịu 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Trần Thị Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Trần Thị Th 4.185.000 (Bốn triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0014065, ngày 06/6/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Phước;
- Đương sự;
- CCTHADS huyện Ninh Phước;
- TAND tỉnh Ninh thuận;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Đăng Cốc